

Số: /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác
cải cách hành chính năm 2026 của Cục Hàng không Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-BXD ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-BXD ngày 21/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2614/QĐ-CHK ngày 19/12/2025 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Cục Hàng không Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026 của Cục Hàng không Việt Nam.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Cục, Chánh Thanh tra Hàng không Việt Nam, các Trưởng phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Phó Cục trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, TCCB_(NTH).

CỤC TRƯỞNG

Uông Việt Dũng

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2026 CỦA CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CHK ngày /8/2026
của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030¹, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2026, Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026², các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, công điện của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng liên quan đến cải cách hành chính trong thời gian qua; từ đó, làm rõ kết quả cải cách hành chính đạt được trên các lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị; chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế; kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Cục Hàng không Việt Nam các biện pháp, giải pháp để chỉ đạo, chấn chỉnh, đôn đốc các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh triển khai công tác cải cách hành chính trong những năm tiếp theo.

b) Phát hiện những cách làm hay, sáng tạo; ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn Cục; tạo đột phá mới trong công tác cải cách hành chính năm 2026 và những năm tiếp theo.

c) Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo chuyển biến tích cực về kỷ luật, kỷ cương hành chính của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện cải cách hành chính.

đ) Kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục để chấn chỉnh, nâng cao chất lượng tham mưu, quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, không gây trở ngại đến các hoạt động của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

b) Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao.

¹ Ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

² Văn bản số 4450/CHK-TCCB ngày 04/8/2026 của Cục Hàng không Việt Nam về việc triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026.

c) Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị để bảo đảm việc kiểm tra mang tính toàn diện, bám sát vào các nội dung đã được quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính năm 2026 (kết quả tính đến thời điểm kiểm tra và kế hoạch hoặc giải pháp những tháng cuối năm để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ CCHC) năm 2026 gồm:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Kiểm tra công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện các văn bản sau:

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Cục Hàng không Việt Nam và các chương trình, kế hoạch có liên quan.

- Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 của Cục Hàng không Việt Nam.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Cục Hàng không Việt Nam giao.

2. Công tác cải cách thể chế: công tác xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật; công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác phổ biến giáo dục pháp luật; công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; công tác truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính; tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; tình hình, kết quả cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; gửi nhận văn bản, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công; số hóa hồ sơ; thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử,... theo quy định tại các nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Bộ Xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam và các văn bản có liên quan.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: kết quả triển khai, thực hiện các quy định, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy; rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ; phân cấp, phân quyền; số lượng cấp phó; tình hình hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

5. Kiểm tra tình hình triển khai đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; việc thực hiện quy định pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; trách nhiệm và đạo đức, văn hóa công vụ, trách nhiệm xã hội, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; kỷ luật, kỷ cương công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

6. Công tác cải cách tài chính công: việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý đối với cơ quan nhà nước và tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công; giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện các quy định về ngân sách nhà nước.

7. Chính phủ điện tử, Chính phủ số: kiểm tra việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 2518/QĐ-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ Xây dựng và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam cụ thể trong các lĩnh vực: hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tình hình gửi, nhận văn bản điện tử; tiến độ xây dựng, vận hành các nền tảng, phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ xây dựng Chính phủ số tại các đơn vị; kết quả số hóa dữ liệu; kết nối, đồng bộ dữ liệu lên Trung tâm dữ liệu quốc gia; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và các nội dung liên quan.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Bước 1: Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026 tại Cảng vụ hàng không miền Bắc; tổng hợp kết quả, báo cáo Bộ Xây dựng trước ngày 20/8/2026.

2. Bước 2: Làm việc với lãnh đạo đơn vị được kiểm tra về các nội dung:

- Báo cáo tình hình, kết quả tổ chức triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị được kiểm tra (theo mẫu tại Phụ lục I) và những đề xuất, kiến nghị;

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác cải cách hành chính;

- Các thành viên Đoàn kiểm tra trao đổi, thảo luận chỉ rõ những tồn tại, vướng mắc và yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin (nếu có);

- Đại diện cơ quan, đơn vị và bộ phận chuyên môn của cơ quan, đơn vị báo cáo, giải trình làm rõ thêm những nội dung cải cách hành chính còn tồn tại, vướng mắc được các thành viên Đoàn kiểm tra chỉ ra (nếu có);

- Trưởng Đoàn kiểm tra kết luận.

3. Trưởng Đoàn kiểm tra có thể ủy quyền Phó Trưởng Đoàn kiểm tra làm việc với các cơ quan, đơn vị. Trường hợp không bố trí kiểm tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành kiểm tra với các hình thức phù hợp (thông qua báo cáo, kiểm tra trực tuyến, ...).

IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VÀ THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thời gian kiểm tra cụ thể do Trưởng Đoàn kiểm tra bố trí. Dự kiến hoàn thành trong tháng 8 năm 2026 khoảng thời gian từ 1/2 ngày đến 01 ngày, bảo đảm tổng hợp kết quả và báo cáo Bộ Xây dựng trước ngày **20/8/2026**.

2. Đối tượng, thành phần Đoàn kiểm tra thực hiện theo Phụ lục II được ban hành kèm theo Quyết định này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ

- Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch.

- Có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan, đơn vị được kiểm tra về nội dung, thời gian, địa điểm để đảm bảo cuộc kiểm tra đạt kết quả.

- Kết thúc kiểm tra, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu văn bản thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị được kiểm tra và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- Căn cứ kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ; cử lãnh đạo, công chức tham gia đoàn kiểm tra;

- Chuẩn bị nội dung theo các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; phối hợp, cung cấp thông tin, báo cáo, tài liệu để làm việc với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra theo sự phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ công tác kiểm tra.

- Xây dựng báo cáo đầy đủ nội dung theo Phụ lục I và gửi Đoàn kiểm tra của Cục Hàng không Việt Nam (qua Phòng Tổ chức cán bộ) trước thời điểm kiểm tra ít nhất 03 ngày.

- Tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

- Cử công chức tham gia Đoàn kiểm tra khi làm việc với các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO PHỤC VỤ KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ THUỘC CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

*(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số /QĐ-CHK
ngày tháng năm 2026 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam.)*

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Về triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026.
- Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quy định về cải cách hành chính.
- Việc bố trí nguồn lực, kinh phí, nhân lực phục vụ công tác cải cách hành chính.
- Công tác kiểm tra, tự kiểm tra cải cách hành chính.
- Trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện cải cách hành chính.
- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.
- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

2. Về triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ

- Đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện.
- Thống kê: số nhiệm vụ đã hoàn thành; số nhiệm vụ chưa hoàn thành; nguyên nhân.
- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

3. Về triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ

- Đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện.
- Thống kê: số nhiệm vụ đã hoàn thành; số nhiệm vụ chưa hoàn thành; nguyên nhân.
- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

4. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam giao từ đầu năm 2026 đến thời điểm kiểm tra

- Tổng số nhiệm vụ Cục Hàng không Việt Nam giao (nêu rõ số nhiệm vụ hoàn thành, chưa hoàn thành, quá hạn; nguyên nhân);

- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn và vướng mắc.

5. Công tác triển khai thực hiện: quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Cục Hàng không Việt Nam, văn hóa, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật.
- Công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản pháp luật.
- Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.
- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật.
- Công tác truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.
- Đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Triển khai các nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.
- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
- Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.
- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
- Thanh toán trực tuyến.
- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.
- Đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- Thống kê các chỉ tiêu chủ yếu:
 - + Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn;
 - + Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến;
 - + Tỷ lệ hồ sơ số hóa;
 - + Tỷ lệ thanh toán trực tuyến;
 - + Số TTHC được đơn giản hóa;
 - + Tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ;
 - + Tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu đã số hóa.

- Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy.
- Thực hiện phân cấp, phân quyền.
- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức.
- Tình hình hoạt động của các đơn vị trực thuộc.
- Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Vị trí việc làm và biên chế

- Kết quả rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm.
- Tình hình quản lý, sử dụng biên chế và thực hiện tinh giản biên chế.

4.2. Công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.
- Tình hình nghỉ việc, chuyển công tác của công chức, viên chức.
- Kết quả thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài.

4.3. Kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định về văn hóa công sở, đạo đức công vụ³;
- Việc chấp hành quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Bộ Xây dựng; văn hóa công vụ, công chức, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.
- Tình hình kiểm tra, giám sát việc thực hiện công vụ của công chức, viên chức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.
- Kết quả kiểm tra, xử lý các hành vi đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ chịu trách nhiệm; không chủ động tham mưu, đề xuất xử lý công việc; không quyết định các công việc thuộc thẩm quyền hoặc đẩy trách nhiệm lên cấp trên, sang cơ quan, đơn vị khác.

4.4. Kết quả thực hiện:

³ Thực hiện Quyết định số 537/QĐ-BXD ngày 06/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Văn hóa công vụ của Bộ Xây dựng; Quyết định số 1892/QĐ-BXD ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng;
- Số lượng công chức, viên chức nghỉ việc, chuyển công tác;
- Số cuộc kiểm tra công vụ đã thực hiện;
- Số trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính đã được phát hiện, xử lý.

4.5. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện cơ chế tự chủ.
- Quản lý, sử dụng ngân sách.
- Giải ngân vốn đầu tư công.
- Quản lý tài sản công.
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Đánh giá kết quả, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

6.1 Chính phủ điện tử, Chính phủ số và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Triển khai xây dựng, phát triển các nền tảng, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ thực hiện xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số;
- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ của cơ quan nhà nước;
- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp (Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thanh toán trực tuyến; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử; Việc tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết...).
- Kết quả số hóa dữ liệu;
- An toàn, an ninh mạng (cấp độ an toàn các hệ thống thông tin...)

6.2 Tình hình thực hiện Quyết định số 307/QĐ-CHK ngày 12/02/2026 của Cục Hàng không Việt Nam

- Kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao (thống kê, đánh giá những nội dung đã hoàn thành; những nội dung chưa hoàn thành, nguyên nhân).
- Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả thực hiện.
2. Mô hình mới, sáng kiến trong cải cách hành chính.

3. Những tồn tại, hạn chế.
4. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.
5. Kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của các đoàn kiểm tra, thanh tra (nếu có).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2026.
2. Các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu cải cách hành chính.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Xây dựng.
2. Đối với Cục Hàng không Việt Nam.
3. Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan.

(Kèm theo các phụ lục số liệu, biểu thống kê và tài liệu minh chứng)

Phụ lục II

KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số /QĐ-CHK
ngày tháng năm 2026 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)

Đoàn kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra
- Trưởng Đoàn kiểm tra: Phó Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam được Cục trưởng phân công phụ trách công tác cải cách hành chính. - Phó Trưởng Đoàn kiểm tra: Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ. - Thành viên Đoàn kiểm tra: gồm đại diện lãnh đạo, chuyên viên của các cơ quan, đơn vị: Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Pháp chế - Hợp tác quốc tế, Phòng Khoa học, công nghệ và môi trường, Thanh tra hàng không Việt Nam, Văn phòng; - Thư ký Đoàn kiểm tra: chuyên viên của Phòng Tổ chức cán bộ.	Cảng vụ hàng không miền Bắc	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra các nội dung sau: - Kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính theo các lĩnh vực quy định tại Kế hoạch cải cách hành chính của Cục Hàng không Việt Nam. - Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị.